

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày: 10-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Hải

Bà Hà Thị Linh Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Việt Dũng là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thủy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trương Văn H** (tên gọi khác: H bóng), sinh năm 1991 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H1 (1954) và bà Lê Thị Ch (1956); bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em và chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2020 đến ngày 15/8/2020 bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phan Trung T (tên gọi khác: Tính), sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn A sinh năm 1994

Nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn V sinh năm 1986

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/8/2020, Trương Văn H (là đối tượng nghiện ma túy) điện thoại cho C (nhà ở thành phố L) hỏi mua ma túy đá và được C hẹn giao ma túy tại khu vực đường rầy thuộc phường B, thành phố L. Sau đó, H mượn xe mô tô biển số 60P6-9630 của anh Phan Trung T để đến điểm hẹn. Khi đến nơi, H mua của C 03 (Ba) túi nilon ma túy đá (được bọc trong một khẩu trang y tế màu xanh). Đến sáng ngày 06/8/2020, H sử dụng hết một túi ma túy, số còn lại H bỏ vào túi quần. Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, H tiếp tục mượn xe mô tô biển số 60P6-9630 của anh T để đi mua bún riêu, khi đến khu vực phía trước quán cà phê “Chăm-pa” thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như trên.

Tại Kết luận giám định số 1581/KLGD-PC09, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5871 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS.TN ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Trương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai

báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Phan Trung T và người làm chứng là anh Nguyễn Văn A, anh Nguyễn Văn V mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của anh T, anh A và anh V không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, Trương Văn H khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/8/2020, tại Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trương Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5871 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an huyện Thống Nhất kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của Trương Văn H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “ ..., Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 107/CT-VKS.TN ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trương Văn H về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện Thống Nhất nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...*”. Tuy nhiên, do bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án*:

- Một gói niêm phong số 1581/KLGD-PC09, bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,5617 gam) là vật cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động hiệu Samsung J120 màu gold của Trương Văn H sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Một xe mô tô biển số 60P9-9630 là tài sản của anh Phan Trung T, anh T không biết H sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, xe có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho anh T (*Theo Quyết định xử lý vật chứng số 41 ngày 16/9/2020*) là phù hợp.

[8] *Các vấn đề khác*: Đối với đối tượng tên C, theo bị cáo khai C là người bán ma túy cho bị cáo. Qua xác minh, đối tượng C tên thật là Lê Minh C, sinh năm 1989 nhưng hiện đối tượng không đăng ký thường trú và không sinh sống tại phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và đề xuất về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn H (tên gọi khác: H bóng) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt** bị cáo Trương Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2020.

**2. Về vật chứng vụ án:**

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 1581/KLGD-PC09, bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại (0,5617 gam) sau giám định và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu Samsung J120 màu gold, số Imei 6670 (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2020 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Thùy Trang**